

DAY 8

BỊ ĐỘNG TRONG CÁC THÌ

Trong nhiều trường hợp, để làm đa dạng cấu trúc câu hay làm nổi bật đối tượng bị tác động, chúng mình thường dùng câu bị động như một “cứu cánh” trong bài viết hay trong các cuộc hội thoại hàng ngày. Cũng vì tầm quan trọng của chúng trong tiếng Anh mà đề TOEIC rất “ưu ái” chủ điểm ngữ pháp này và để chúng xuất hiện với tần suất rất lớn trong mỗi đề thi.

Việc trang bị thêm kiến thức về câu bị động sẽ giúp các bạn nhiều trong việc chọn đúng dạng của động từ, vì vậy hãy cùng nhau bước qua những điểm ngữ pháp chính của câu bị động trong bài học ngày hôm nay nhé!

A. KIẾN THỨC CƠ BẢN

Để nhớ được công thức về câu bị động, chúng mình hãy bắt đầu từ câu chủ động:

S + V + O

Tuy nhiên trong câu bị động, Tân ngữ (O) tức “chủ thể bị tác động” trong câu chủ động sẽ biến thành chủ ngữ (S) và chủ ngữ trong câu chủ động sẽ biến thành tân ngữ. Chúng ta có thể khái quát cấu trúc chung nhất cho câu bị động như sau:

S + be + PII (by + O)

Nhìn chung câu bị động có 2 thành phần đặc trưng là “tobe” và “PII”.

Tương tự thể chủ động, tùy theo thì mà động từ to be được chia ở các dạng thích hợp.

Chúng ta cùng tìm hiểu kỹ hơn cách chia cũng như xem xét các ví dụ cụ thể trong các phần dưới đây.

I. BỊ ĐỘNG TRONG CÁC THÌ ĐƠN

	PAST	PRESENT	FUTURE
Structure	S + was/ were (+ not) + PII	S + is/am/are (+ not) + PII	S + will (not) be + PII
Example	They made a decision. → A decision <u>was</u> made.	They make a decision. → A decision <u>is</u> made.	They will make a decision. → A decision <u>will be</u> made.

Practice 1: Viết lại câu ở thể bị động

1. Simon bought that house.

→ _____

2. Tiff will not make the dish.

→ _____

3. A firefighter rescued the baby.

→ _____

4. She always finishes the work on time.

→ _____

5. They didn't cancel the seminar.

→ _____

II. BỊ ĐỘNG TRONG CÁC THÌ TIẾP DIỄN

	PAST	PRESENT	FUTURE
Structure	S + was/ were (+ not) + being + PII	S + is/am/are (+ not) + being + PII	S + will (not) be + being + PII
Example	They was making a decision. → A decision <u>was</u> being made.	They is making a decision. → A decision <u>is</u> being made.	They will be making a decision. → A decision <u>will be</u> being made.

Practice 2: Viết lại câu ở thể bị động

1. They are painting the town hall.

→ _____

2. They will be running the event at this time next week.

→ _____

3. We weren't discussing the plan when the boss came.

→ _____

4. The police are fining the motorcyclist for over speeding

→ _____

5. Someone was talking to him when I phoned him.

→ _____

III. BỊ ĐỘNG TRONG CÁC THÌ HOÀN THÀNH

	PAST	PRESENT	FUTURE
Structure	S + had (not) + been + PII	S + have/has (not) + been + PII	S + will (not) have + been + PII
Example	They had made a decision. → A decision <u>had been</u> made.	They have made a decision. → A decision <u>has been</u> made.	They will have made a decision. → A decision <u>will have been</u> made.

Practice 3: Viết lại câu ở thể bị động

1. The government has passed the policy.

→ _____

2. Nobody has told trainees what to do.

→ _____

3. The 12th grade students will have finished the exams by this time next week

→ _____

4. Seafood companies had imported tons of catfish before the tax was imposed.

→ _____

5. Her family will have prepared a surprise party for her before she comes home tomorrow.

→ _____

III. BỊ ĐỘNG VỚI ĐỘNG TỪ KHUYẾT THIẾU

Ngoài bị động trong các thì, một chủ điểm tuy nhỏ nhưng cũng quan trọng và thường xuyên xuất hiện trong bài thi là các câu bị động có động từ khuyết thiếu. Các bạn hãy lưu ý thêm dạng câu này nhé, sẽ rất đơn giản thôi!

Structure	S + can/ could/ may/ should/ must (+ not) + be + PII
Example	They can/ could/ may/ should/ must make a decision. → A decision can/ could/ may/ must/ should <u>be</u> made.

Practice 4: Viết lại câu ở thể bị động

1. They could sign a contract soon.

→ _____

2. They must prohibit smokers to enter the hospital.

→ _____

3. Moms should take care of their children carefully.

→ _____

4. They may not launch new product range next season.

→ _____

5. They should provide more services to loyal clients.

→ _____

B. BÀI TẬP LUYỆN TẬP

1. Students to update their online profile before they entered college.

A. are required

B. were required

C. have been required

D. had been required

2. Cash transactions over \$10,000by 2030.

- A. will be prohibited B. are prohibited C. will have been prohibited D. were prohibited
3. The exchange rate by the central bank yesterday afternoon.
A. raised B. rose C. was raised D. was risen
4. The industrial dispute by the committee since the end of July.
A. was not resolved B. is not resolved C. has not resolved D. has not been resolved
5. The contractby both parties by this September.
A. have renewed B. will have been renewed C. have been renewed D. renewed
6. Everyone the rally at 8 pm tomorrow except for Ms Jane because of her busy schedule.
A. will be attending B. will being attended C. will attend D. will be attended
7. All potential side effects the last time you saw the doctor.
A. was listed B. were listed C. listed D. has been listed
8. The importance of scientific revolution in the previous lesson.
A. emphasized B. was emphasized C. has been emphasized D. emphasize
9. The media industry is now by two large-sized enterprises.
A. manipulate B. manipulating C. manipulated D. being manipulated
10. The tickets in two minutes after the box office opened.
A. are sold out B. were sold out C. will be sold out D. have been sold out
11. The quality of that hotel substantially since we last came here.
A. was improved B. is improved C. has been improved D. will be improved
12. The flight from New York to London due to the storm last Monday

A. delayed B. was delayed C. has been delayed D.
were delayed

13. The price of the new product after the surveys had indicated that customers were not satisfied with its price.

A. was adjusted C. is adjusted C. will be adjusted D. had
adjusted

14. At the moment, real estate brokers for potential investors because there are positive signals from this market.

A. is seeking B. are seeking C. was sought D. were sought

15. If there are no changes, the contract tomorrow.

A. sign B. are signed C. has been signed D. will be signed

LEARNING TRACKER

Chắc hẳn các bạn đã đều từng nghe qua bài hát “She will be loved” của Maroon 5 rồi đúng không? Bài hát được ví như “lời tự tình của những kẻ si tình”. Đó là câu chuyện tình yêu của một chàng trai dành cho một cô gái từ khi cô ấy mới 18 tuổi “Beauty queen of only eighteen” cho đến mãi những năm về sau nhưng trái tim cô ấy lại luôn dành cho một chàng trai khác.

Nhưng các bạn có thắc mắc tại sao câu chủ đề của bài hát lại là ở dạng bị động “She will be loved” (Cô ấy sẽ được yêu thương) mà không phải là “I will love her” hay “Somebody else will love her” không? Bởi chàng trai trong câu chuyện đó không hề quan trọng việc ai sẽ là người yêu cô ấy, dù đó là anh ấy hay là một chàng trai khác; mà anh ấy chỉ mong muốn rằng cô gái ấy sẽ luôn được yêu thương, được hạnh phúc mà thôi.

Đó chính là sự thú vị mà câu bị động mang lại. trong giao tiếp thông thường câu bị động thường sẽ được dùng khi các bạn không biết chủ thể gây ra hành động là ai hoặc muốn nhấn mạnh đến đối tượng bị tác động thay vì chủ thể gây ra hành động đó.

Yêu cầu cho Day 8: Tổng điểm 4/4

Bạn đã nhớ:

- | | |
|---|-------|
| 1. Cấu trúc bị động trong thì đơn
<i>S + tobe + PII.</i> | 😊 / 😊 |
| 2. Cấu trúc bị động trong thì tiếp diễn
<i>S + tobe + being + PII.</i> | 😊 / 😊 |
| 3. Cấu trúc bị động trong thì hoàn thành
<i>S + (had/have/will have) + been + PII.</i> | 😊 / 😊 |
| 4. Cấu trúc bị động với động từ khuyết thiếu (ĐTKT)
<i>S + ĐTKT + be + PII.</i> | 😊 / 😊 |

Tổng ... / 4